

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐTCN 2 K10 Mã lớp học 30,771 Lý thuyết

Môn học: ĐTCMH40 Robot công nghiệp

Giáo viên: TS. Đinh Hồng Bô

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 26-12-2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181679	Hoàng Tuấn Anh	26/05/2000	7,0	01	Anh	
2	CD181101	Bùi Văn Bắc	19/05/2000	7,0	01	Bắc	
3	CD181308	An Hữu Biên	02/08/1999	6,0	01	Biên	
4	CD181259	Phạm Bá Biểu	11/11/2000	6,5	01	Biểu	
5	CD180974	Hoàng Ngọc Chinh	12/05/2000	6,0	01	Chinh	
6	CD182024	Lưu Văn Chung	18/12/2000	6,5	01	Chung	
7	CD181076	Lại Thế Công	01/12/2000	6,5	01	Công	
8	CD181680	Đỗ Doãn Đạt	16/05/2000	6,5	01	Dat	
9	CD172324	Dương Ngọc Diệu	01/06/1999	6,5	01	Diệu	
10	CD181830	Đồng Văn Đoan	08/02/2000	7,0	01	Doan	
11	CD182043	Hoàng Trọng Đức	23/09/2000	6,0	01	Đức	
12	CD181870	Nguyễn Đăng Dương	27/11/2000	5,0	01	Dương	
13	CD181307	Hà Mạnh Hiếu	14/09/2000	7,0	01	Hieu	
14	CD181619	Lê Công Hiếu	09/01/2000	7,0	01	Hieu	
15	CD182074	Nông Văn Hùng	08/11/2000	6,0	01	Hung	
16	CD181694	Nguyễn Tiên Hưng	01/08/2000	6,5	01	Hung	
17	CD181040	Trần Tiến Hưng	14/02/2000	6,5	01	Hung	
18	CD182086	Lưu Giang Huy	22/02/2000	5,0	01	Huy	
19	CD181180	Nguyễn Đăng Huy	05/04/2000	7,0	01	Huy	
20	CD182081	Phạm Đình Huy	09/12/2000	6,5	01	Huy	
21	CD181739	Tạ Quốc Huy	07/06/2000	6,0	01	Huy	
22	CD182075	Nông Văn Huỳnh	21/01/2000	6,0	01	Huynh	
23	CD182111	Trần Đình Khánh	25/02/2000	6,5	01	Khánh	
24	CD182010	Lê Văn Kiên	22/06/2000	6,0	01	Kien	
25	CD182073	Nông Văn Kiên	04/03/2000	6,5	01	Kien	
26	CD182121	Cao Văn Lâm	12/05/2000	7,0	01	Lam	
27	CD180973	Nhâm Hữu Liêm	08/10/2000	7,0	01	Liem	
28	CD181166	Lê Gia Linh	04/12/2000	6,0	01	Linh	
29	CD181029	Nguyễn Hoàng Hải Long	21/10/2000	6,0	01	Long	
30	CD181090	Trần Bình Minh	29/11/2000	6,0	01	Minh	
31	CD181164	Tăng Nhật Nam	14/08/2000	6,0	01	Nam	
32	CD182070	Nông Văn Ngoan	26/07/2000	6,0	01	Ngoan	
33	CD181028	Phạm Minh Ngọc	28/12/2000	6,0	01	Ngoc	
34	CD181318	Đoàn Việt Phong	25/06/2000	7,0	01	Phong	
35	CD181261	Đỗ Đăng Quang	09/12/2000	4,0	01	Quang	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181038	Trần Hữu Quang	14/01/2000	4,0	01	Quang	
37	CD181603	Nguyễn Văn Quy	16/02/2000	6,5	01	Quy	
38	CD182029	Đỗ Sỹ Quyết	01/05/2000	7,0	01	Quyết	
39	CD180080	Đỗ Văn Tân	08/07/1997	8,0	01	Tân	
40	CD181361	Đỗ Văn Thắng	29/08/2000	6,0	01	Thắng	
41	CD181851	Nguyễn Văn Vinh	21/08/2000	3,0	01	Vinh	
42	CD182001	Nguyễn Xuân Vượng	05/09/2000	5,5	01	Vượng	

Tổng số sinh viên dự thi: 42
Số sinh viên đạt: 39/42

Tổng số tờ giấy thi: 42
Ngày giao viên nộp điểm:
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Ba Đình Hồng

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Xuân Khải

CHỦ NHIỆM KHOA

CÁN BỘ COI THI 2

Nguyễn Xuân Khải

Đặng Quốc Hùng